

Bản án số: 81/2021/HS-ST  
Ngày: 29 - 10 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Thu Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Lợi

Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

**- Thư ký phiên tòa:**

Bà Trần Thị Huệ - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2021/HSST ngày 01/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84 /2021/HSST - QĐ ngày 14/10/2021 đối với bị cáo:

**Lê Đình C** - sinh năm: 1994.

Nơi ĐKNKTT: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đình V và bà Lê Thị T; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Là đối tượng nghiện ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/8/2021 đến ngày 07/8/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:** Anh Lê Đình C1 - sinh năm 1991. (vắng mặt)

Địa chỉ: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Quang Đ - sinh năm 1983. (vắng mặt)

Địa chỉ: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Công T - sinh năm 1991. (vắng mặt)

Địa chỉ: phường C, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 02/8/2021 Lê Đình C đến nhà bạn là anh Lê Đình C1 ở cùng thôn để rủ C1 đi ăn sáng, C1 đồng ý. Sau đó C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xanh đen xám BKS 36B7-66531 của C1 chở C1 đến ăn sáng tại thôn Hiền Tây, xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, sau khi ăn sáng xong cả hai quay về nhà C1, về đến nơi C dựng xe mô tô tại phòng bếp, đồng thời cắm chìa khóa tại ổ khóa. Do C1 buồn ngủ nên C1 lên giường ở phòng khách đi ngủ và để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu xanh trắng trên đầu giường, C cũng lên giường nằm nhưng không ngủ, mà lấy điện thoại của C1 để chơi game. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, C thấy C1 ngủ say, nhà C1 không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại và xe máy của C1 bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. C bỏ chiếc điện thoại Redmi Note 8 vào túi quần rồi đi lại phòng bếp dắt xe mô tô Wave RSX màu xanh đen xám BKS 36B7-66531 ra ngoài đường nổ máy đi đến cửa hàng điện thoại Định Hiền của anh Nguyễn Quang Đ ở thôn Hiền Tây, xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Tại đây, C nói “Em bán điện thoại”, C mở mặt khẩu máy, rồi bán chiếc điện thoại này cho Đ với giá 1.000.000đ. Sau đó C điều khiển xe mô tô đến nhà Nguyễn Công T ở tổ dân phố 9, phường Quảng Cát, TP Thanh Hóa; C hỏi T “Anh còn tiền không cho em vay mấy triệu có việc”, T nói: “Anh còn 4.800.000đ có vay thì vay”, thì C đồng ý. Để đảm bảo cho việc C trả nợ đúng hạn, T và C thống nhất để chiếc xe mô tô của C lại nhà T làm tin, sau này C đem tiền đến trả cho T thì sẽ lấy xe mô tô về (C nói với T là xe mô tô của mình mới mua). Sau khi vay được tiền, C nhờ T chở ra ngã ba môi, phường Quảng Tâm, TP Thanh Hóa rồi C tự đón taxi về Quảng Lưu, huyện Quảng Xương. Số tiền trên C đã tiêu xài cá nhân hết, sau khi biết chiếc điện thoại di động Redmi Note 8 và chiếc xe mô tô Honda Wave RSX BKS: 36B7-66531 là tài sản trộm cắp mà có, ngày 04/8/2021 và ngày 05/8/2021 anh Nguyễn Quang Đ, anh Nguyễn Công T đã tự nguyện giao nộp lại chiếc điện thoại di động Redmi Note 8 và chiếc xe mô tô Honda Wave RSX BKS: 36B7-66531 cho Cơ quan điều tra để giải quyết theo quy định pháp luật.

Theo báo cáo của anh Lê Đình C1, ngày 02/8/2021 anh bị trộm cắp chiếc xe mô tô Honda Wave RSX BKS: 36B7 - 66531 trị giá khoảng 12.000.000đ; chiếc điện thoại di động Redmi Note 8 trị giá khoảng 2.000.000đ (anh C1 nghi C lấy trộm).

Ngày 04/8/2021 Lê Đình C đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 06/8/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Xương, tiến hành định giá và kết luận giá chiếc xe mô tô Honda Wave RSX BKS: 36B7-66531 thời điểm bị mất trị giá 17.000.000đ, chiếc điện thoại di động Redmi Note 8 thời điểm bị mất trị giá là 2.000.000đ. Tổng tài sản trị giá 19.000.000đ (*Mười chín triệu đồng*).

Ngày 12/8/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại di động Redmi Note 8 và chiếc xe mô tô Honda Wave RSX BKS: 36B7-66531 cho anh Lê Đình C1. Anh Lê Đình C1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Trong vụ án này Nguyễn Quang Đ là người đã mua chiếc điện thoại di động Redmi của C với giá 1.000.000đ, Nguyễn Công T cho C đặt lại chiếc xe mô tô Honda Wave RSX BKS: 36B7-66531 để vay 4.800.000đ. Tuy nhiên Đ và T không biết nguồn gốc tài sản trên là do C trộm cắp mà có; do vậy Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Đ và T là phù hợp. Số tiền Đ mua chiếc điện thoại 1.000.000đ của C và số tiền 4.800.000đ T cho C vay; cả T và Đ không có yêu cầu C trả lại và cũng không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 73/CT - VKS - QX ngày 27/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đã truy tố bị cáo Lê Đình C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo: Lê Đình C từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/8/2021.

Về dân sự: Anh Lê Đình C1, Nguyễn Quang Đ và Nguyễn Công T không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Xác định: Khoảng 09 giờ ngày 02/8/2021 tại thôn Mậu Tây, xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; Lê Đình C đã có hành vi trộm cắp của anh Lê Đình C1 01 chiếc điện thoại di động Redmi Note 8 trị giá 2.000.000đ; 01 xe mô tô Honda Wave RSX BKS: 36B7-66531 trị giá 17.000.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 19.000.000đ (*Mười chín triệu đồng*).

Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng

Xương truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và nhân thân của bị cáo: Với mục đích để có tiền chi tiêu cá nhân mà không phải bỏ sức lao động. Lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản, bị cáo C đã chiếm đoạt tài sản của anh Lê Đình C1 một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an trong xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của C dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy căn cứ vào điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh Lê Đình C1, Nguyễn Quang Đ và Nguyễn Công T không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật, Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Bị cáo Lê Đình C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

**Xử phạt:** Bị cáo Lê Đình C 10 (Mười ) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2021.

**Về dân sự:** Anh Lê Đình C1, Nguyễn Quang Đ và Nguyễn Công T không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xét.

**Án phí:** Bị cáo Lê Đình C phải nộp 200.000đ án phí HSST .

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND H Quảng Xương;
- THADS huyện Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đào Thị Thu Thủy**













